

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 343/KH-UBND ngày 03/9/2026 của UBND Thành phố về xây dựng Thành phố học tập và phát huy vai trò Thủ đô Hà Nội trong Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045 đối với ngành Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Kế hoạch số 343/KH-UBND ngày 03/9/2026 của UBND Thành phố về xây dựng Thành phố học tập và phát huy vai trò Thủ đô Hà Nội trong Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện đối với ngành Giáo dục và Đào tạo như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ được UBND Thành phố giao cho ngành Giáo dục và Đào tạo trong Kế hoạch số 343/KH-UBND; góp phần thực hiện các cam kết của Thủ đô Hà Nội với UNESCO khi tham gia Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu”.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch số 343/KH-UBND thành các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của ngành Giáo dục và Đào tạo; xác định rõ nội dung công việc, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra.

- Phát huy vai trò nòng cốt của ngành Giáo dục và Đào tạo trong xây dựng xã hội học tập, thúc đẩy học tập suốt đời; tạo môi trường để mọi người dân, không phân biệt lứa tuổi, nghề nghiệp, điều kiện kinh tế - xã hội đều có cơ hội học tập thường xuyên, học tập suốt đời.

- Gắn xây dựng Thành phố học tập với nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; phát triển giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số, năng lực tự học và khả năng thích ứng của người học.

- Kết nối, phát huy hiệu quả hệ thống cơ sở giáo dục, trung tâm học tập cộng đồng, thư viện, thiết chế văn hóa, các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các nguồn lực xã hội để hình thành hệ sinh thái học tập mở, linh hoạt, hiện đại trên địa bàn Thành phố.

2. Yêu cầu

- Bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch số 343/KH-UBND; bảo đảm đồng bộ với các chương trình, kế hoạch, đề án của ngành Giáo dục và Đào tạo đang triển khai, nhất là Kế hoạch chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2026 - 2030 và các nhiệm vụ về giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp, xây dựng xã hội học tập.

- Xác định xây dựng Thành phố học tập là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của toàn ngành; đưa các nội dung học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của các phòng thuộc Sở, các đơn vị và cơ sở giáo dục.

- Lấy người học và nhu cầu học tập của người dân làm trung tâm; chú trọng các nhóm người học yếu thế, người cao tuổi, người khuyết tật, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, người lao động phi chính thức và các đối tượng có nhu cầu chuyển đổi nghề nghiệp.

- Lấy chuyển đổi số làm đòn bẩy để mở rộng cơ hội học tập; tăng cường ứng dụng dữ liệu, nền tảng số, học liệu số, trí tuệ nhân tạo và các phương thức đào tạo trực tuyến, từ xa.

- Phân công rõ trách nhiệm của từng phòng thuộc Sở, đơn vị, cơ sở giáo dục; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo và kịp thời đề xuất điều chỉnh các nhiệm vụ phù hợp thực tiễn.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- 100% phòng thuộc Sở, đơn vị trực thuộc và cơ sở giáo dục tổ chức tuyên truyền, quán triệt về xây dựng Thành phố học tập, học tập suốt đời và vai trò của Hà Nội trong Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO.

- 100% cơ sở giáo dục đưa nội dung học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và phát triển văn hóa học tập vào kế hoạch hoạt động hằng năm phù hợp với điều kiện thực tế.

- Hằng năm tổ chức hiệu quả “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời”, gắn với các hoạt động khuyến học, Ngày hội sách, Ngày hội sáng tạo và các hoạt động giáo dục phù hợp.

2. Phát triển mô hình trường học và cơ sở giáo dục học tập

- Phân đầu 100% cơ sở giáo dục được công nhận “Đơn vị học tập” mức độ 2 đạt chuẩn mô hình “Trường học số” theo bộ tiêu chí do Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả giai đoạn 2 Kế hoạch xây dựng “Trường học hạnh phúc”; gắn xây dựng trường học hạnh phúc với xây dựng trường học số, văn hóa học tập và phát triển năng lực tự học của học sinh.

- Triển khai mô hình lớp học mở, lớp học hỗn hợp trên nền tảng số để giải quyết tình trạng thiếu giáo viên cục bộ¹.

- 100% cơ sở giáo dục triển khai quản lý trên môi trường số.

3. Phát triển trung tâm học tập cộng đồng

- Phối hợp UBND các xã, phường xây dựng trung tâm học tập cộng đồng theo hướng trở thành “Điểm học tập thông minh”, “trung tâm học tập số”.

- Phân đầu 100% trung tâm học tập cộng đồng được quan tâm đầu tư, nâng cấp đường truyền Internet và thiết bị phục vụ học tập trực tuyến theo lộ trình của Thành phố.

- Hằng năm hướng dẫn, hỗ trợ các trung tâm học tập cộng đồng xây dựng và khai thác học liệu số; tổ chức các chuyên đề, lớp học, tập huấn đáp ứng nhu cầu học tập thiết thực của người dân.

- Đánh giá, xếp loại trung tâm học tập cộng đồng theo bộ tiêu chí được ban hành.

4. Phát triển kỹ năng số và học tập số

- Phân đầu 95% trẻ em và thanh thiếu niên được tiếp cận các chương trình giáo dục kỹ năng số và an toàn mạng tại nhà trường hoặc cộng đồng.

- Phân đầu 50 - 60% người dân trong độ tuổi lao động tham gia ít nhất một hoạt động học tập trực tuyến hoặc trực tiếp mỗi năm.

- Phân đầu ít nhất 30% lực lượng lao động được đào tạo lại hoặc đào tạo nâng cao về kỹ năng số phục vụ kinh tế số của Thủ đô.

- Tích hợp giáo dục kỹ năng số, kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo, an toàn trên môi trường mạng vào các chương trình giáo dục phù hợp.

5. Phát triển hệ sinh thái học tập số

- Phối hợp xây dựng, vận hành và khai thác Nền tảng học tập số (Hanoi Education Platform), kho học liệu mở và chuyên trang “Giáo dục Thủ đô”.

- Phối hợp triển khai Hệ sinh thái Giáo dục Thông minh Thủ đô (Hanoi Smart Education Hub - HSE), nền tảng “Học tập Cá nhân hóa” dựa trên AI và các hệ thống hỗ trợ học tập theo chỉ đạo của Thành phố.

- Phân đầu số hóa 100% học liệu, bài giảng cốt lõi thuộc phạm vi ngành Giáo dục và Đào tạo theo lộ trình, đưa vào kho học liệu số dùng chung.

6. Phát triển văn hóa đọc, không gian học tập mở

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục phát triển thư viện thân thiện, thư viện số, tủ

¹ Kế hoạch số 3018/KH-SGDĐT ngày 25/6/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thí điểm mô hình lớp học mở, lớp học hỗn hợp năm 2026 trên địa bàn Thành phố

sách lớp học, tủ sách điện tử và các không gian học tập mở.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan mở rộng việc chia sẻ học liệu, tài liệu, chuyên đề và các nguồn tri thức phục vụ cộng đồng.

- Khuyến khích các trường đại học, cao đẳng và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố chia sẻ học liệu số, tổ chức các khóa đào tạo kỹ năng ngắn hạn phù hợp cho cộng đồng.

7. Phát triển các mô hình học tập

- Phối hợp Hội Khuyến học Hà Nội đánh giá, công nhận các mô hình “Công dân học tập”, “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Đơn vị học tập”, “Cộng đồng học tập” theo quy định và phân cấp.

- Phân đấu tỷ lệ các mô hình học tập được công nhận đạt và vượt các chỉ tiêu tại Nghị quyết số 23-NQ/TU của Thành ủy Hà Nội.

- Kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các tấm gương tự học, học tập suốt đời, vượt khó thành tài, chuyển đổi nghề nghiệp thành công nhờ giáo dục thường xuyên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, truyền thông về xây dựng Thành phố học tập

- Tổ chức quán triệt Kế hoạch số 343/KH-UBND đến các phòng thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người học.

- Xây dựng chuyên mục, chuyên trang về “Thành phố học tập”, “Học tập suốt đời”, “Người Hà Nội học tập” trên Cổng thông tin điện tử của ngành và các kênh truyền thông của cơ sở giáo dục.

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông sáng tạo, ứng dụng nền tảng số, mạng xã hội, video, infographic, cuộc thi, diễn đàn, tọa đàm để lan tỏa văn hóa học tập.

- Tổ chức “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời” hằng năm theo hướng thiết thực, hiệu quả, gắn với Ngày hội sách, Ngày hội sáng tạo và các hoạt động của Thành phố.

- Vinh danh, tuyên truyền các mô hình, cá nhân tiêu biểu về học tập suốt đời.

2. Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển văn hóa học tập trong nhà trường

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; duy trì kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Triển khai hiệu quả giai đoạn 2 Kế hoạch xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

- Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, tư duy sáng tạo, kỹ năng số, kỹ năng công dân toàn cầu cho học sinh, sinh viên.

- Tăng cường giáo dục di sản, văn hóa Thăng Long - Hà Nội, lịch sử địa phương, truyền thống văn hóa trong các hoạt động giáo dục, ngoại khóa.

- Phát triển phong trào thi đua “Công dân xanh - Công dân toàn cầu” gắn với xây dựng “Người Hà Nội thanh lịch, văn minh” trong các cơ sở giáo dục.

3. Phát triển giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và học tập suốt đời

- Đổi mới nội dung, phương thức tổ chức các chương trình giáo dục thường xuyên theo hướng linh hoạt, mở, thiết thực, đáp ứng nhu cầu học tập của người dân.

- Tăng cường đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng số và kỹ năng chuyển đổi nghề nghiệp.

- Tổ chức các chương trình “Học từ làm việc thực tế”, tăng cường liên kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học và doanh nghiệp.

- Huy động chuyên gia, nhà khoa học, doanh nhân, nghệ nhân, kỹ sư và những người có chuyên môn phù hợp tham gia các hoạt động giáo dục cộng đồng theo quy định.

4. Xây dựng trung tâm học tập cộng đồng thành “Điểm học tập thông minh”

- Phối hợp UBND các xã, phường và Hội Khuyến học Hà Nội rà soát, đánh giá thực trạng hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng.

- Xây dựng hướng dẫn, tiêu chí và lộ trình phát triển trung tâm học tập cộng đồng thành “Điểm học tập thông minh”.

- Hỗ trợ xây dựng hệ thống học liệu số, thư viện điện tử, phòng máy tính và các hình thức học tập trực tuyến.

- Tăng cường khai thác, sử dụng liên thông thư viện, phòng máy tính, thiết chế văn hóa và cơ sở vật chất trường học trên địa bàn để phục vụ nhu cầu học tập cộng đồng ngoài giờ.

- Tổ chức các lớp chuyên đề, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng và chuyển giao công nghệ phù hợp nhu cầu người dân.

5. Phát triển hệ sinh thái học tập trực tuyến

- Phối hợp xây dựng, khai thác Nền tảng học tập số (Hanoi Education Platform), kho học liệu mở và chuyên trang “Giáo dục Thủ đô”.

- Số hóa và chia sẻ học liệu, bài giảng cốt lõi; ưu tiên các nội dung thiết thực với người dân như kỹ năng số, pháp luật, sức khỏe, văn hóa, nghề nghiệp, môi trường, phòng chống thiên tai.

- Khuyến khích cơ sở giáo dục xây dựng các khóa học trực tuyến, học liệu mở, bài giảng điện tử và các chương trình học tập linh hoạt.

- Tăng cường đào tạo từ xa, đào tạo trực tuyến; phát triển các mô hình học tập kết hợp trực tiếp và trực tuyến.

6. Thực hiện phổ cập kỹ năng số, xóa mù chữ số

- Tổ chức các chương trình phổ cập kỹ năng số phù hợp từng nhóm đối tượng.
- Chú trọng kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến, an toàn thông tin, nhận diện tin giả, sử dụng các nền tảng số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo.
- Phát huy vai trò của học sinh, sinh viên, giáo viên và đoàn viên, thanh niên trong hỗ trợ phổ cập kỹ năng số cho người dân.
- Phối hợp triển khai các mô hình “Điểm học tập số”, “Điểm Bình dân học vụ số”, lớp học đa thế hệ, trong đó người trẻ hỗ trợ người cao tuổi tiếp cận công nghệ.

7. Xây dựng trường học số và tăng cường chuyển đổi số

- Ban hành và triển khai bộ tiêu chí “Trường học số” phù hợp từng cấp học, loại hình cơ sở giáo dục.
- Gắn tiêu chí “Trường học số” với tiêu chí “Đơn vị học tập” mức độ 2.
- Đẩy mạnh quản trị trường học trên môi trường số, kết nối và khai thác dữ liệu giáo dục.
- Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học, quản lý, hỗ trợ giáo viên và cá nhân hóa việc học.
- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2026 - 2030, bảo đảm các nhiệm vụ phục vụ trực tiếp xây dựng Thành phố học tập được tích hợp, tránh trùng lặp.

8. Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và người làm công tác giáo dục cộng đồng

- Tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thường xuyên học tập, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực số.
- Xây dựng, cập nhật khung năng lực số của giáo viên và cán bộ quản lý; chú trọng năng lực khai thác dữ liệu, sử dụng trí tuệ nhân tạo và tổ chức dạy học trên môi trường số.
- Phát triển đội ngũ báo cáo viên, cộng tác viên, giáo viên tham gia hoạt động tại trung tâm học tập cộng đồng.

9. Tăng cường phối hợp, huy động nguồn lực xã hội

- Phối hợp Hội Khuyến học Hà Nội, các Sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, UBND xã, phường triển khai các nhiệm vụ xây dựng Thành phố học tập.
- Khuyến khích các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp và tổ chức xã hội tham gia cung cấp học liệu, chuyên gia, chương trình đào tạo và nguồn lực cho cộng đồng.
- Tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế, các thành phố thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO.

10. Tổng hợp, đánh giá và báo cáo

- Xây dựng hệ thống theo dõi các chỉ tiêu, nhiệm vụ xây dựng Thành phố học tập thuộc phạm vi ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện tại các phòng, đơn vị, cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết theo từng giai đoạn; kịp thời đề xuất điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với UBND Thành phố và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, trong dự toán chi ngân sách hằng năm của các đơn vị.

2. Huy động các nguồn tài trợ, đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp và Đại học

- Là đầu mối tham mưu, theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ; tổng hợp việc triển khai việc thực hiện Kế hoạch trong toàn ngành, báo cáo Ban Giám đốc Sở và UBND Thành phố theo quy định.

- Là đầu mối chuyên môn tham mưu triển khai các nhiệm vụ về giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

- Hướng dẫn xây dựng trung tâm học tập cộng đồng thành “Điểm học tập thông minh”.

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng số và chuyển đổi nghề nghiệp; kết nối trường đại học, cao đẳng, cơ sở GDNN và doanh nghiệp tổ chức các khóa học kỹ năng ngắn hạn cho cộng đồng

- Phối hợp với Hội Khuyến học Hà Nội và các đơn vị liên quan đánh giá, công nhận các mô hình học tập theo phân công; phát hiện, biểu dương các mô hình, cá nhân học tập tiêu biểu trong công tác xây dựng xã hội học tập; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

- Triển khai giáo dục kỹ năng số, an toàn mạng, trí tuệ nhân tạo và năng lực tự học đối với học viên các cơ sở giáo dục thường xuyên, dạy nghề.

- Phối hợp số hóa học liệu, bài giảng cốt lõi đưa vào kho học liệu dùng chung.

- Chỉ đạo 100% cơ sở giáo dục thuộc phạm vi phụ trách thực hiện quản lý trên môi trường số.

2. Phòng Giáo dục Mầm non

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non tham gia xây dựng văn hóa học tập, phối hợp với gia đình trong hình thành thói quen học tập, đọc sách và phát triển năng lực số phù hợp với trẻ em.

- Phối hợp số hóa học liệu, bài giảng cốt lõi đưa vào kho học liệu dùng chung.

- Chỉ đạo 100% cơ sở giáo dục thuộc phạm vi phụ trách thực hiện quản lý trên môi trường số.

3. Phòng Giáo dục Tiểu học

- Chủ trì triển khai mô hình lớp học mở và lớp học hỗn hợp trên nền tảng số để giải quyết tình trạng thiếu giáo viên cục bộ.

- Triển khai giáo dục kỹ năng số, an toàn mạng, trí tuệ nhân tạo và năng lực tự học đối với học sinh các trường tiểu học.

- Phối hợp số hóa học liệu, bài giảng cốt lõi đưa vào kho học liệu dùng chung.

- Chỉ đạo 100% cơ sở giáo dục thuộc phạm vi phụ trách thực hiện quản lý trên môi trường số.

4. Phòng Giáo dục Trung học

- Triển khai giáo dục kỹ năng số, an toàn mạng, trí tuệ nhân tạo và năng lực tự học đối với học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông các trường công lập.

- Phối hợp phát triển các mô hình trường học số, lớp học mở, lớp học hỗn hợp và các hoạt động STEM, nghiên cứu khoa học;

- Phối hợp số hóa học liệu, bài giảng cốt lõi đưa vào kho học liệu dùng chung.

- Chỉ đạo 100% cơ sở giáo dục thuộc phạm vi phụ trách thực hiện quản lý trên môi trường số.

5. Phòng Giáo dục tư thục và có yếu tố nước ngoài

- Phối hợp phát triển các mô hình trường học số, lớp học mở, lớp học hỗn hợp và các hoạt động STEM, nghiên cứu khoa học;

- Triển khai giáo dục kỹ năng số, an toàn mạng, trí tuệ nhân tạo và năng lực tự học đối với học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông các trường tư thục.

- Phối hợp số hóa học liệu, bài giảng cốt lõi đưa vào kho học liệu dùng chung.

- Chỉ đạo 100% cơ sở giáo dục thuộc phạm vi phụ trách thực hiện quản lý trên môi trường số.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục tư thục và có yếu tố nước ngoài chia sẻ mô hình, sáng kiến, nguồn lực phục vụ xây dựng Thành phố học tập.

6. Văn phòng Sở

- Tham mưu thực hiện các nội dung chuyển đổi số của Ngành theo chức năng, nhiệm vụ được Ban Giám đốc phân công.

- Hướng dẫn, phối hợp các Phòng thuộc Sở xây dựng dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

7. Phòng Chính trị, tư tưởng và Công tác học sinh, sinh viên

- Chủ trì tham mưu công tác tuyên truyền, truyền thông; phối hợp xây dựng các chuyên mục về Thành phố học tập trên Cổng thông tin điện tử của ngành.

- Chủ trì, phối hợp giáo dục học sinh, sinh viên về học tập suốt đời, trách nhiệm công dân, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và công dân toàn cầu.

- Chủ trì phát triển thư viện số, thư viện thân thiện, không gian học tập mở trong các cơ sở giáo dục.

- Chủ trì triển khai giai đoạn 2 xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

- Chủ trì xây dựng và triển khai phong trào “Công dân xanh - Công dân toàn cầu” trong các cơ sở giáo dục.

8. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Tham mưu bố trí kinh phí cho các đơn vị thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách và quy định hiện hành.

- Hướng dẫn các đơn vị lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch.

9. Các phòng khác thuộc Sở

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp triển khai các nhiệm vụ liên quan;

- Lồng ghép nội dung xây dựng Thành phố học tập vào các chương trình, kế hoạch, đề án của phòng;

- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

10. Các trường học trực thuộc Sở; các cơ sở GDNN, trung tâm GDNN-GDTX

- Căn cứ Kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch triển khai hằng năm hoặc lồng ghép nội dung phù hợp vào kế hoạch công tác của đơn vị, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

- Tổ chức các hoạt động học tập suốt đời, phát triển kỹ năng sống, xây dựng văn hóa đọc, trường học số, trường học hạnh phúc và các mô hình học tập phù hợp.

- Chủ động huy động nguồn lực hợp pháp để triển khai nhiệm vụ; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo qua Văn phòng Sở.

11. Đề nghị UBND các xã, phường

- Bố trí kinh phí, cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin và nhân lực phục vụ hoạt động chuyển đổi số tại trung tâm học tập cộng đồng; xây dựng các trung tâm học tập cộng đồng thành “Điểm học tập thông minh”.

- Chỉ đạo trung tâm học tập cộng đồng xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số bám sát các nhiệm vụ; hoạt động tích cực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc trên địa bàn triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

11. Đề nghị Hội Khuyến học Hà Nội

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai các nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời.

- Phối hợp đánh giá, công nhận các mô hình học tập theo quy định.

- Phối hợp tuyên truyền, phát hiện, biểu dương và nhân rộng các mô hình, cá nhân tiêu biểu.

12. Chế độ báo cáo

Các phòng thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc, UBND các xã, phường thực hiện việc báo cáo định kỳ 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu.

Phòng Giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp và Đại học tổng hợp, tham mưu Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo UBND Thành phố và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 343/KH-UBND ngày 03/9/2026 của UBND Thành phố về xây dựng Thành phố học tập và phát huy vai trò Thủ đô Hà Nội trong Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đề nghị các đơn vị tập trung thực hiện các nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để có phương án tháo gỡ, giải quyết. 

Nơi nhận:

- UBND TP Hà Nội;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Hội Khuyến học thành phố Hà Nội;
- Đồng chí Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT;
- UBND xã, phường;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố;
- Lưu: VT, GDTXNNĐH. 

GIÁM ĐỐC




Nguyễn Văn Hiền

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDDT ngày / /2026 của Sở GDĐT Hà Nội)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian
1	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 343/KH-UBND của ngành Giáo dục và Đào tạo.	Phòng Giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp và Đại học	Các phòng thuộc Sở	Kế hoạch của Sở	Quý IV/2026
2	Tổ chức tuyên truyền Kế hoạch số 343/KH-UBND của UBND Thành phố tới các cơ sở giáo dục; chỉ đạo 100% đơn vị đưa nội dung học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và phát triển văn hóa học tập vào kế hoạch hoạt động hằng năm phù hợp với điều kiện thực tế; xây dựng chuyên mục về “Thành phố học tập”, “Học tập suốt đời”, “Người Hà Nội học tập” trên web của các đơn vị.	Phòng Giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp và Đại học	Các phòng thuộc Sở; đơn vị	Văn bản	Thường xuyên
3	Triển khai đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp Thành phố; phấn đấu 100% cơ sở giáo dục được công nhận “Đơn vị học tập” mức độ 2 đạt chuẩn mô hình “Trường học số” theo bộ tiêu chí do Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành.	Phòng Giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp và Đại học	Hội Khuyến học Hà Nội; đơn vị	Quyết định công nhận	Hằng năm

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian
4	Phối hợp đánh giá, công nhận “Công dân học tập”, “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Đơn vị học tập cấp xã”, “Cộng đồng học tập”	Phòng Giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp và Đại học	Hội Khuyến học Hà Nội; UBND xã, phường	Quyết định công nhận	Hằng năm
5	Tổ chức “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời”	Phòng Giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp và Đại học	Hội Khuyến học Hà Nội; UBND xã, phường	Văn bản/báo cáo kết quả	Hằng năm
6	Đánh giá, xếp loại trung tâm học tập cộng đồng.	Phòng Giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp và Đại học	Hội Khuyến học Hà Nội; UBND xã, phường	Quyết định đánh giá, xếp loại	Hằng năm
7	Xây dựng trung tâm học tập cộng đồng thành “Điểm học tập thông minh”; phân đấu 100% trung tâm học tập cộng đồng được quan tâm đầu tư, nâng cấp đường truyền Internet và thiết bị phục vụ học tập trực tuyến theo lộ trình của Thành phố.	Phòng Giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp và Đại học	UBND xã, phường	Văn bản hướng dẫn	Quý IV/2026
8	Phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình, cá nhân tiêu biểu về học tập suốt đời	Phòng Giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp và Đại học	Hội Khuyến học Hà Nội; các phòng, đơn vị	Danh sách, tin bài, khen thưởng	Hằng năm

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian
9	Phát triển đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng số và chuyển đổi nghề nghiệp; kết nối trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp tổ chức các khóa học kỹ năng ngắn hạn cho cộng đồng; phấn đấu 50 - 60% người dân trong độ tuổi lao động tham gia ít nhất một hoạt động học tập trực tuyến hoặc trực tiếp mỗi năm; ít nhất 30% lực lượng lao động được đào tạo lại hoặc đào tạo nâng cao về kỹ năng số.	Phòng Giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp và Đại học	Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại học; doanh nghiệp	Chương trình/lớp đào tạo	2026 - 2030
10	Triển khai trong các cơ sở giáo dục: giáo dục kỹ năng số, trí tuệ nhân tạo và an toàn mạng cho học sinh; phấn đấu 95% trẻ em, thanh thiếu niên được tiếp cận các chương trình giáo dục kỹ năng số và an toàn mạng.	Các phòng phụ trách cấp học	Các cơ sở giáo dục	Các lớp/chương trình	Hằng năm
11	100% cơ sở giáo dục quản lý trên môi trường số.	Các phòng phụ trách cấp học	Các cơ sở giáo dục		
12	Phấn đấu số hóa 100% học liệu, bài giảng cốt lõi thuộc phạm vi ngành Giáo dục và Đào tạo theo lộ trình, đưa vào kho học liệu số dùng chung.	Các phòng phụ trách cấp học	Văn phòng Sở	Học liệu số	2026 - 2030

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian
13	Xây dựng, vận hành và khai thác Nền tảng học tập số (Hanoi Education Platform), kho học liệu mở và chuyên trang “Giáo dục Thủ đô”.	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở; Sở Khoa học và Công nghệ	Nền tảng/kho học liệu	Theo lộ trình của Thành phố
14	Triển khai Hệ sinh thái Giáo dục Thông minh Thủ đô (HSE), nền tảng Học tập Cá nhân hóa dựa trên trí tuệ nhân tạo	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở; Sở Khoa học và Công nghệ	Hệ sinh thái/nền tảng	Theo lộ trình của Thành phố
15	Ban hành, triển khai bộ tiêu chí “Trường học số”	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Bộ tiêu chí, kế hoạch triển khai	Theo lộ trình của Thành phố
16	Xây dựng chuyên mục, chuyên trang về “Thành phố học tập”, “Học tập suốt đời”, “Người Hà Nội học tập” trên Cổng thông tin điện tử của ngành	Phòng Chính trị tư tưởng và công tác học sinh sinh viên	Văn phòng Sở	Chuyên mục tuyên truyền	Thường xuyên
17	Xây dựng và triển khai phong trào “Công dân xanh - Công dân toàn cầu” trong các cơ sở giáo dục	Phòng Chính trị tư tưởng và công tác học sinh sinh viên	Các phòng thuộc Sở; cơ sở giáo dục	Kế hoạch, phong trào, mô hình	Quý IV/2026; hằng năm
18	Triển khai giai đoạn 2 xây dựng “Trường học hạnh phúc”; gắn xây dựng trường học hạnh phúc với xây dựng trường học số, văn hóa học tập và phát triển năng lực tự học của học sinh.	Phòng Chính trị tư tưởng và công tác học sinh sinh viên	Các phòng thuộc Sở; cơ sở giáo dục	Kế hoạch, báo cáo	Hằng năm

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian
19	Phát triển thư viện số, thư viện thân thiện, không gian học tập mở trong cơ sở giáo dục	Phòng Chính trị tư tưởng và công tác học sinh sinh viên	Các phòng thuộc Sở; cơ sở giáo dục	Mô hình/không gian học tập	2026 - 2030
20	Triển khai mô hình lớp học mở và lớp học hỗn hợp trên nền tảng số để giải quyết tình trạng thiếu giáo viên cục bộ	Phòng Giáo dục Tiểu học	Các phòng phụ trách cấp học; cơ sở giáo dục; UBND xã, phường	Mô hình	2026 - 2030
21	Tổng hợp, đánh giá, sơ kết, tổng kết và báo cáo UBND Thành phố.	Phòng Giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp và Đại học	Các phòng thuộc Sở; đơn vị; UBND xã, phường	Báo cáo 6 tháng/năm, sơ kết, tổng kết	Theo quy định